

TỈNH ỦY LÀO CAI

Số 23 -QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lào Cai, ngày 22 tháng 7 năm 2025

QUY ĐỊNH

**về thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực
được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng
trong Đảng bộ tỉnh Lào Cai**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy định số 287-QĐ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng;
- Căn cứ Hướng dẫn số 08-HD/TW ngày 10/6/2025 của Ban Bí thư thực hiện một số nội dung Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 01/7/2025 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020-2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong Đảng bộ tỉnh Lào Cai như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong Đảng bộ tỉnh Lào Cai; thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra; quyền, trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên vi phạm và tổ chức, cá nhân liên quan trong việc thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mà có.

2. Quy định này áp dụng đối với cấp ủy, ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp; các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm và cơ quan, tổ

chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Tài sản do tham nhũng, tiêu cực* là tiền, tài sản có được từ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; có nguồn gốc từ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được cấp ủy, ủy ban kiểm tra kết luận, yêu cầu phải thu hồi, nộp ngân sách nhà nước hoặc được tổ chức, cá nhân chủ động, tự giác nộp lại.

2. *Tài sản lãng phí* là ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản nhà nước và đất đai, tài nguyên, khoáng sản được giao cho tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng vượt định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc không hiệu quả, không đạt mục tiêu đã định.

3. *Thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực* là việc cấp ủy, ủy ban kiểm tra thông qua kiểm tra, giám sát thu hồi tài sản do hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mà có của tổ chức đảng, đảng viên hoặc do tổ chức, cá nhân có liên quan chủ động, tự giác nộp lại cho cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, chặt chẽ, toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát, xác minh và thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phát huy vai trò giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, đại biểu Quốc hội, hội đồng nhân dân, các ban của hội đồng nhân dân, tổ đại biểu hội đồng nhân dân, đại biểu hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, của báo chí và nhân dân đối với việc thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Bảo đảm kết luận kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, kết luận xác minh tài sản, thu nhập được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả; việc thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định cùng với quá trình xem xét, xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; tài sản sau khi thu hồi phải được quản lý, sử dụng theo quy định.

3. Phát huy tinh thần gương mẫu, tự giác, trung thực của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm minh hành vi che giấu, hủy hoại, tẩy tước, chuyển dịch, thay đổi hiện trạng của tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Thu hồi kịp thời tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mà tổ chức đảng, đảng viên và tổ chức, cá nhân liên quan chủ động, tự giác nộp để khắc

phục hậu quả hoặc chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Căn cứ thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

1. Kết luận kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo của cấp ủy, ủy ban kiểm tra, cụ thể:

a) Thông báo kết luận kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra tài chính đảng.

b) Thông báo kết luận giám sát chuyên đề.

c) Thông báo kết luận giải quyết tố cáo tổ chức đảng, đảng viên.

2. Kết luận kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập của cơ quan có thẩm quyền.

3. Quyết định thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nếu có).

4. Tổ chức đảng, đảng viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chủ động báo cáo xin khắc phục hoặc nộp lại tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cụ thể:

a) Tổ chức đảng, đảng viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chủ động báo cáo và tự giác nộp lại tài sản đã nhận do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trước khi cơ quan có thẩm quyền phát hiện, kết luận.

b) Chủ động nộp tài sản khắc phục hậu quả do vi phạm dẫn đến thiệt hại tài sản của Đảng, Nhà nước.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THU HỒI TÀI SẢN; QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN TRONG THU HỒI TÀI SẢN DO THAM NHƯNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Điều 5. Trình tự, thủ tục thu hồi tài sản

1. Tổ chức đảng, đảng viên vi phạm làm việc với đoàn (tổ) kiểm tra hoặc cơ quan ủy ban kiểm tra để:

a) Cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu về tài sản của những người có quan hệ gia đình và những người liên quan trực tiếp đến tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mà có.

b) Thực hiện yêu cầu của cấp ủy, ủy ban kiểm tra (hoặc thường trực ủy ban kiểm tra) trong việc thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực có liên quan đến vi phạm của mình.

c) Báo cáo, kê khai đầy đủ tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và nộp tiền do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vào tài khoản có tính chất tiền gửi (tài khoản tạm giữ) tại kho bạc nhà nước của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; các tài sản khác được thống kê, bàn giao cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định và nộp biên bản bàn giao tài sản cho cơ quan ủy ban kiểm tra cùng cấp.

2. Trường hợp tổ chức đảng, đảng viên vi phạm chủ động xin nộp tài sản đã nhận do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc nộp tài sản để khắc phục hậu quả do vi phạm thì phải báo cáo đầy đủ với tổ chức đảng có thẩm quyền trước hoặc trong khi làm việc với đoàn (tổ) kiểm tra, giám sát hoặc ủy ban kiểm tra cùng cấp và thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Khi kết thúc việc thực hiện kết luận kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo thì cơ quan ủy ban kiểm tra bàn giao toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định.

Điều 6. Hồ sơ thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Hồ sơ liên quan đến thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gồm:

1. Thông báo kết luận kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo; kết luận kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập (theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Quy định này).

2. Quyết định thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nếu có).

3. Báo cáo, tường trình của tổ chức đảng, đảng viên tự giác báo cáo và nộp lại tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Biên bản làm việc của đoàn (tổ) kiểm tra, giám sát với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm để xác định tài sản phải thu hồi.

5. Báo cáo thẩm tra của đoàn (tổ) kiểm tra, giám sát.

6. Báo cáo kiểm điểm, giải trình thừa nhận hành vi vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên.

7. Quyết định, kết luận, thông báo của cơ quan có thẩm quyền giám định, xác định giá trị tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nếu có).

8. Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên vi phạm

1. Chủ động liên hệ với cơ quan ủy ban kiểm tra cùng cấp để làm thủ tục nộp tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo thông báo, kết luận của

cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra có thẩm quyền.

2. Kê khai, thống kê đầy đủ tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã báo cáo với ủy ban kiểm tra cùng cấp.

3. Thực hiện các yêu cầu của ủy ban kiểm tra, đoàn (tổ) kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo; thuyết phục người trong gia đình và người có liên quan nộp lại tài sản do tham nhũng, tiêu cực và phối hợp chấp hành kết luận kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, quyết định thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cơ quan có thẩm quyền.

4. Thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền nếu phát hiện hành vi không đúng quy định khi thực hiện thu hồi, bảo quản, quản lý, sử dụng tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Điều 8. Trách nhiệm của cấp ủy và ủy ban kiểm tra

1. Trách nhiệm của cấp ủy

a) Chỉ đạo ủy ban kiểm tra thực hiện việc thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo nội dung thông báo, kết luận kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, kết luận kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập.

b) Chỉ đạo cơ quan chức năng thực hiện các biện pháp bảo đảm thu hồi kịp thời, đầy đủ tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo thông báo kết luận kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, kết luận kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

c) Chỉ đạo thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản đã thu hồi theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của ủy ban kiểm tra

a) Thông báo cho tổ chức đảng, đảng viên vi phạm số tài khoản tạm giữ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

b) Tổ chức thực hiện thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện thông qua công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, kiểm tra, xác minh tài sản thu nhập theo đúng quy định. Báo cáo cấp ủy cùng cấp và ủy ban kiểm tra cấp trên kết quả thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện thông qua công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, kiểm tra, xác minh tài sản thu nhập.

c) Hướng dẫn tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thực hiện việc nộp tiền, tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tiếp nhận tài sản của tổ chức, đảng viên vi phạm tự giác khắc phục vi phạm hoặc giao nộp.

d) Yêu cầu, đề nghị các tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền phối hợp, hỗ

trợ thu hồi đầy đủ tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo kết luận kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, kết luận kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập.

d) Đề nghị, yêu cầu cơ quan chức năng có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ, kê biên, phong tỏa tiền, tài khoản, tài sản nếu có căn cứ xác định đối tượng kiểm tra, giám sát, đối tượng kiểm soát tài sản, thu nhập và tổ chức, cá nhân liên quan có dấu hiệu hủy hoại, tẩu tán, tráo đổi, chuyển dịch, thay đổi hiện trạng tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

e) Thực hiện, đề nghị, yêu cầu cơ quan chức năng tạm giữ, ký gửi, lưu kho đối với tài sản thu hồi do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

g) Thực hiện chuyển nộp tiền từ tài khoản có tính chất tiền gửi vào ngân sách nhà nước; bàn giao toàn bộ hồ sơ, tài liệu về tài sản thu hồi cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định pháp luật khi hết thời hạn thực hiện kết luận kiểm tra, giám sát, xác minh tài sản, thu nhập.

Điều 9. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Chấp hành nghiêm kết luận của cấp ủy, ủy ban kiểm tra trong thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền để hoàn trả hoặc nộp lại tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc không khai báo, cung cấp đầy đủ thông tin và bàn giao tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

4. Các cơ quan, tổ chức trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện việc giám định chuyên môn, kỹ thuật theo chỉ đạo hoặc đề nghị phối hợp của cấp ủy, ủy ban kiểm tra là chủ thể kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập; phối hợp thực hiện thu hồi các tài sản khác khi có yêu cầu.

Điều 10. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức đảng, đảng viên, cá nhân có thành tích trong việc thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thì được khen thưởng kịp thời.

2. Tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm trong việc thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thì bị xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3. Xử lý nghiêm minh, kịp thời đối với cán bộ, đảng viên thực hiện không đúng quy định, cản trở hoạt động thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng

phí, tiêu cực theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo của địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt và căn cứ tình hình thực tiễn cụ thể hóa theo thẩm quyền để thực hiện nghiêm Quy định này; thường xuyên kiểm tra, giám sát và hằng năm báo cáo cấp trên trực tiếp kết quả thực hiện.

2. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; xử lý kỷ luật hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật tổ chức, cá nhân vi phạm; định kỳ sơ kết, tổng kết, hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Trung ương kết quả thực hiện.

3. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan liên quan kịp thời triển khai các quy định, hướng dẫn về việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được thu hồi qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng theo quy định.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

- Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, được phổ biến đến chi bộ.
- Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan liên quan kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy) xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (báo cáo),
- Vụ Địa bàn II, Cơ quan UBKT Trung ương,
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban, sở, ngành, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Chuyên viên P. Tổng hợp - VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Trịnh Xuân Trường